

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Hà Viết Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2021/TLST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19a/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2021/HSST-QĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với:

* Bị cáo: Nguyễn Văn C - Sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 5, thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967, cả hai hiện đang làm ruộng tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; gia đình có 03 anh em, C là con thứ hai; có vợ là Đỗ Thị V, sinh năm 1992, hiện đang làm ruộng tại xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 10 tháng 11 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Văn C bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 27 tháng 6 năm 2020 đến ngày 03 tháng 7 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967; địa chỉ: Đội 5, thôn Hưng Thịnh, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Trần Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm TGPL nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Nam Định; có mặt.

* *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Đội 6, thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 25/6/2020, Nguyễn Văn C đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng H ở đội 6, thôn T, xã N, huyện H để trộm cắp tài sản. Khoảng 03 giờ cùng ngày khi đến nhà chị H, thấy nhà chị H khóa cổng nhưng không khóa cửa nhà, Nguyễn Văn C trèo qua tường bao nhà chị H đi vào bên trong theo cửa phía Tây, đi theo lối cầu thang đi lên tầng 02 thì phát hiện chị H và em trai đang nằm ngủ trên giường, phía cuối giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của chị H đang sạc pin, C đến tháo sạc pin ra khỏi điện thoại rồi bỏ chiếc điện thoại vào túi quần bên trái. Sau đó C tiếp tục đi xuống tầng 01, phát hiện trên giường ngủ, cạnh vị trí em trai chị H đang ngủ có 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2019 của chị H, Chung đến lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra ngoài về nhà. Sau khi trộm cắp được 02 chiếc điện thoại di động của chị H, C mang về nhà tháo 02 sim cất ở đầu giường ngủ của C. Chiều ngày 26/6/2020, C mang 02 chiếc điện thoại di động trên sang huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình để bán, nhưng 02 chiếc điện thoại của chị H bị khóa mật khẩu nên không bán được, C mang 02 chiếc điện thoại về nhà cất giấu. (*Bút lục: 98 - 117, 118 - 121*).

Tại bản kết luận định giá số 12/HĐ-DGTS, ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus (bản 64Gb), vỏ màu vàng, đã qua sử dụng có giá trị 8.390.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2019, vỏ màu xanh, bị nứt kính màn hình, đã qua sử dụng có giá trị 1.100.000 đồng. Tổng cộng: 9.490.000 đồng (*Bút lục: 16*).

Trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, Nguyễn Văn C có biểu hiện sức khỏe không bình thường, đã khám, điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định.

Tại bản kết luận giám định số 444/KLGD ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi vi phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2020 và tại thời điểm giám định, bị cáo Nguyễn Văn C bị bệnh kí sắc chu kì. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F34.0. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Nguyễn Văn Chung đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà nhưng đều có lời khai: Đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện bị cáo: Nhất trí với quan điểm của người bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 03 giờ, ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại nhà ở của chị H, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2019, có tổng trị giá là 9.490.000 đồng. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc, gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại còn nguyên vẹn, không bị thiệt hại gì và bị hại có đề

ngợi xin giảm hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo còn bị bệnh thần kinh “kỳ sặc chu kỳ”. Nên bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải đưa bị cáo đi cải tạo tập trung tại các trại cải tạo, mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cũng là tạo điều kiện để bị cáo chữa bệnh.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu bồi thường, do vậy không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus (bản 64Gb), vỏ màu vàng, chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2019, vỏ màu xanh và 02 thẻ sim điện thoại Viettel có mã số sim 8984048000004867181 và 8984048000057098227 thu giữ của Nguyễn Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã trả lại chị Nguyễn Thị Hồng H là chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Xét lời bào chữa của người bào chữa, đại diện bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (09/4/2021). Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Nam Định nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay

đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2020 đến ngày 03/7/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án công khai có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện bị cáo; vắng mặt bị hại. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã N;
- Bị cáo; bị hại
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Chung